

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 10-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Xô và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Những người hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến:

- Ông Đào Chính Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.
- Ông Tăng Bá Thắng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn.
- Ông Nguyễn Việt Anh- Chiến sỹ công an trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31^A/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm 1973 tại xã MH, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Ngoại, xã MH, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị Đ; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ ngày 15-6-1999 của công an huyện Kinh Môn (nay là Công an thị xã Kinh Môn), tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn B về hành vi Trộm cắp tài sản công dân, hình thức xử phạt: cảnh cáo; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29-01-2023, tạm giam từ ngày 01-02-2023 tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Ông Nguyễn Văn Thân (người chứng kiến, vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29-01-2023, Nguyễn Văn B đi bộ từ nhà tại xóm 7, thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đến bến đò xóm 9, thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để đi qua đò, sang khu vực xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mục đích mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Khi đến nơi B gặp 01 người đàn ông không quen biết, người này hỏi B “có mua đồ không?”, B hỏi “đồ gì?”, người này nói “có đồ chơi đấy”, B hiểu “đồ” là ma túy loại Heroine nên đồng ý mua. B mua được của người này 01 gói ma túy có đặc điểm được gói bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với số tiền 500.000đồng. Sau khi mua được ma túy, B cất giấu ma túy dưới lòng bàn chân phải, đi tất, xỏ giày vào rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi B đang đi trên đoạn đường thuộc xóm 9, thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác thuộc Công an xã Minh Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ dưới lòng bàn chân phải có đi tất của B 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 31-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn B tổng khối lượng là 0,317g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,276g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 29-3-2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do bị cáo nghiện ma túy nên thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ

luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29-01-2023; không áp dụng hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy số ma túy kèm vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29-01-2023 tại đoạn đường thuộc xóm 9, thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn B có hành vi tàng trữ 0,317g ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác thuộc công an xã Minh Hòa bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Như vậy đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy - một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Nhà nước ta đã có chế độ quản lý ngặt nghèo đối với ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi dưới nhiều hình thức về hiểm họa của ma túy và pháp luật của Nhà nước đối với ma túy. Bản thân bị cáo đã hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, tính mạng của con người. Nhưng do ham chơi, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Với hành vi của mình, bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng

với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ đẻ là bà Phạm Thị Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản công dân.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo thấy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,276g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được hoàn lại sau giám định đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn B cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên công an thị xã Kinh Môn tiếp tục điều tra, có căn cứ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 16(*mười sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29-01-2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,276g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín số 125/KL-KTHS (*tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31-3-2023 giữa công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương*).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra công an TX. Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TX. Kinh Môn;
- Cơ quan THA hình sự công an TX. Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng